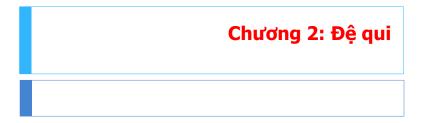


KỸ THUẬT LẬP TRÌNH



Mục tiêu

2

- Sau khi học xong chương này, người học có thể:
- 1 Hiểu được khái niệm và ý nghĩa của đệ qui
- Hiểu và biết cách xây dựng hàm đệ qui

Nội dung

Giới thiệu, định nghĩa đệ qui

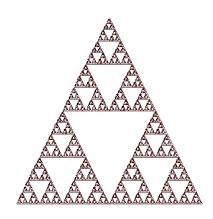
Đệ qui (Recursion)

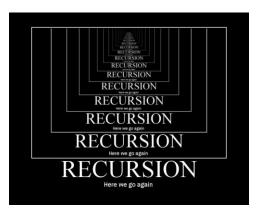
- 2 Hàm đệ qui
- Một số loại đệ qui
- Bài toán Tháp Hà Nội
- So sánh đệ qui với lặp
- 3

Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

- 1. Giới thiệu
- 2. Hàm đệ qui
- 3. Môt số loai đê qui

4. Bài toán Tháp Hà Nội5. So sánh đệ qui với lặp





Nguồn hình ảnh: internet

•

- 1. Giới thiệu
- 2. Hàm đệ qui

Bài toán Tháp Hà Nội
 So sánh đệ qui với lặp

- 3. Môt số loại đê qui
 - Thuật giải đệ qui (recursive algorithm): tinh giảm vấn đề hiện tại.
 - Có 1 hoặc nhiều trường hợp cơ sở (basic case): giải trực tiếp
 - Trường hợp tổng quát (general case): tinh giảm dần để quay về basic case.

5

Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

- 1. Giới thiêu
- 2. Hàm đê qui
- 3. Một số loại đệ qui

4. Bài toán Tháp Hà Nội5. So sánh đê qui với lăp

- Thuật giải đệ qui (recursive algorithm) được cài đặt gọi là HÀM
 ĐỆ QUI (recursive function)
- Định nghĩa đệ qui: là một vấn đề mà trong định nghĩa của nó có sử dụng chính khái niệm đó.
- Định nghĩa đệ qui: là các đối tượng được định nghĩa dưới dạng qui nạp từ những khái niệm đơn giản nhất cùng dạng với nó.

- 1. Giới thiêu
- 2. Hàm đệ qui
- Môt số loai đê qui

- 5. So sánh đệ qui với lặp
- Ví du: định nghĩa giai thừa của 1 số nguyên không âm?
- Định nghĩa đệ qui:

$$n! = \left\{ egin{array}{lll} 1 & & ext{n\'eu} & n=0 \ n imes (n-1)! & & ext{n\'eu} & n>0 \end{array}
ight.$$

- Trong đó:
 - n! = 1 n\u00e9u n = 0 goi l\u00e0 tru\u00f6ng h\u00f6p c\u00f3 s\u00f3 (basic case)
 - ▶ $n! = n \times (n 1)!$ Nếu n > 0 gọi là trường hợp tổng quát (general case)
- 7 Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018
- 1. Giới thiệu
- Hàm đê qui
- Một số loại đệ qui

- 4. Bài toán Tháp Hà Nội
- 5. So sánh đê qui với lặp
- Ví dụ: định nghĩa giai thừa của 1 số nguyên không âm
- Định nghĩa đệ qui:

$$n! = \left\{ egin{array}{lll} 1 & ext{n\'eu} & n=0 \ n imes (n-1)! & ext{n\'eu} & n>0 \end{array}
ight.$$

- Tính 2! = ???
 - ≥ 2!: 2 > 0: general case nên kết quả = 2 x (2 1)! = 2 x 1!
 - ▶ 1!: 1 > 0: general case nên kết quả = 1 x (1-1)! = 1 x 0!
 - ▶ 0!: 0 = 0: basic case nên kết quả = 1
 - Khi đó kết quả tính toán cuối cùng = 2 x 1 x 1 = 2
 - Kỹ thuật lập trình ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

```
    Giới thiệu
    Hàm đệ qui
    Một số loại đệ qui
    So sánh đệ qui với lặp
```

- Hàm đệ qui (recursive function) là hàm gọi chính bản thân nó, được định nghĩa và khai báo như các hàm khác.
- Thân hàm đệ qui bao gồm:
 - Phần giải quyết trường hợp cơ sở (basic case)
 - Phần giải quyết trường hợp tổng quát (general case)

- ▶ 9 Kỹ thuật lập trình ĐH Mở TpHCM 12/23/2018
- Giới thiệu
 Hàm đệ qui
 Một số loại đệ qui
 Bài toán Tháp Hà Nội
 So sánh đệ qui với lặp
 - Thân hàm đệ qui có dạng tổng quát như sau:

if (biểu thức điều kiện đúng trong trường hợp cơ sở)

✓ Biểu thức tính toán hay trả về kết quả (không gọi đệ qui chính nó)

else

{

- ✓ Chia thành vấn đề con đồng dạng
- Các vấn đề con gọi chính bản thân hàm đệ qui đang xây dựng
- ✓ Tính toán, tổng hợp và trả về kết quả cuối

```
1. Giới thiệu
2. Hàm đệ qui
3. Một số loại đệ qui
b Ví dụ: viết hàm đệ qui tính giai thừa của một số nguyên không âm.
a Hàm không đệ qui: sử dụng vòng lặp khi tính
int giaithua( int n)
{
//assert ( n >= 0);
int kq = 1;
```

▶ 11 Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

```
    Giới thiệu
    Hàm đệ qui
    Một số loại đệ qui
    So sánh đệ qui với lặp
```

- Ví dụ: viết hàm đệ qui tính giai thừa của một số nguyên không âm.
- Hàm đệ qui: KHÔNG sử dụng vòng lặp khi tính

for (int i = 2; $i \le n$; i++)

kq *= i;

return kq;

}

```
    Giới thiệu
    Hàm đệ qui
    Một số loại đệ qui
    So sánh đệ qui với lặp
```

 Ví dụ: viết hàm đệ qui tính giai thừa của một số nguyên không âm.

```
    Hàm đệ qui: KHÔNG sử dụng vòng lặp khi tính

                                      Tính 3!
                                                              Trả kết quả
int giaithua( int n)
                                       • giaithua(3):
{
                                       return 3 * giaithua(2)
    //assert (n >= 0);
                                                2 * giaithua(1)
    if (n == 0)
                                                   1 * giaithua(0)
         return 1;
    else
        return n * giaithua( n - 1);
}
                           Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018
13
```

```
    Giới thiệu
    Hàm đệ qui
    Một số loại đệ qui
    4. Bài toán Tháp Hà Nội
    5. So sánh đệ qui với lặp
```

Ví dụ: Viết hàm đệ qui tính tổng các số từ 1 đến n (n là số nguyên dương)

```
int tinhTong (int n)
{
    if (n == 1)
        return 1;
    else
        return n + tinhTong(n - 1);
}
```

- 1. Giới thiêu
- 2. Hàm đệ qui
- 3. Môt số loại đệ qui

- 4. Bài toán Tháp Hà Nộ
- 5. So sánh đệ qui với lặp
- Ví du: Viết hàm đê qui để tính dãy số Fibonacci với số nguyên n >= 0:

$$f_n = \left\{ \begin{array}{ll} 0 & \text{n\'eu } n=0 \\ 1 & \text{n\'eu } n=1 \\ f_{n-1} + f_{n-2} & \text{n\'eu } n>1 \end{array} \right.$$

- Basic case?
- General case?
- Recursive function?
- Fibonacci(5)



15

Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

- . Giới thiêu
- 2. Hàm đệ qui
- 3. Một số loại đệ qui

4. Bài toán Tháp Hà Nội5. So sánh đệ qui với lặp

Bài tập

- **Bài 1**: Viết hàm đệ qui để tính tổng $S = 1^2 + 2^2 + ... + n^2$ với n là số nguyên dương. Sau đó viết chương trình để kiểm tra hàm vừa viết.
- Bài 2: Viết hàm đệ qui để đếm số chữ số của 1 số nguyên dương. Sau đó viết chương trình để kiểm tra hàm vừa viết.
- <u>Bài 3:</u> Viết hàm đệ qui để tính số đảo ngược của 1 số nguyên dương. Sau đó viết chương trình để kiểm tra hàm vừa viết.
- <u>Bài 4</u>: Viết hàm đệ qui để chuyển 1 số nguyên dương từ hệ thập phân sang nhị phân. Sau đó viết chương trình để kiểm tra hàm đã viết.

- 1. Giới thiệu
- 2. Hàm đệ qui

4. Bài toán Tháp Hà Nội5. So sánh đệ qui với lặp

- 3. Một số loại đệ qui
 - Đệ qui tuyến tính (linear recursion): trong thân hàm đệ qui chỉ 1 lần gọi lại chính bản thân nó.

Ví dụ: hàm đệ qui tính giai thừa của số nguyên không âm.

 Đệ qui nhị phân (binary recursion) – đệ qui nhánh: trong thân hàm đệ qui có 2 lần gọi đến chính bản thân nó.

Ví du: hàm đê qui tính Fibonacci thứ n.

17

Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

- . Giới thiêu
- 2. Hàm đê qui
- 3. Một số loại đệ qui

4. Bài toán Tháp Hà Nội5. So sánh đê qui với lăp

- Đệ qui đuôi (tail recursion): là 1 dạng của đệ qui tuyến tính.
 Trong câu lệnh gọi đệ qui chỉ có gọi lại chính bản thân nó mà không có kết hợp với giá trị hay phép toán nào khác.
- Đệ qui phi tuyến: trong thân hàm đệ qui có vòng lặp gọi chính bản thân nó 1 số lần (nhiều lần). Thường xuất hiện trong hàm đệ qui tính theo công thức truy hồi.
- Đệ qui hỗ tương: các hàm đệ qui gọi lẫn nhau.

- L. Giới thiêu
- 2. Hàm đệ qui

4. Bài toán Tháp Hà Nội5. So sánh đệ qui với lặp

- 3. Môt số loại đê qui
 - Bài toán Tháp Hà Nội: Có 3 cột (giả sử A, B, C), trên cột A có 1 số lượng đĩa nhất định (có kích thước khác nhau) được đặt theo qui luật đĩa nhỏ đặt trên đĩa lớn hơn. Tiến hành dời toàn bộ số đĩa ở cột A sang cột khác (giả sử cột B) sao cho số bước là nhỏ nhất theo yêu cầu sau:
 - Di chuyển đĩa phải đặt vào 1 cột
 - Mỗi lần chỉ di chuyển 1 đĩa
 - Khi di chuyển phải đảm bảo đĩa nhỏ phải luôn nằm trên đĩa lớn
 - ▶ Có thể dùng cột C làm trung gian

▶ 19 Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

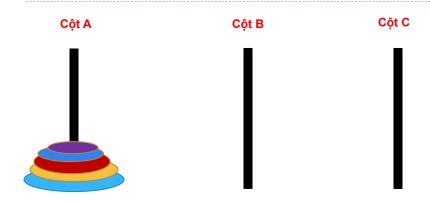
Giới thiệu

4. Bài toán Tháp Hà Nội

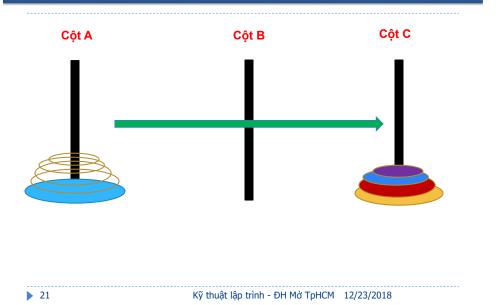
Hàm đệ qui

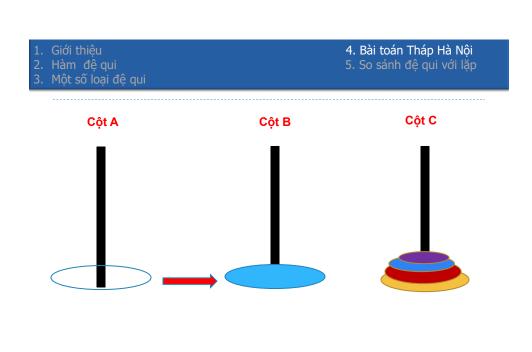
5. So sánh đệ qui với lặp

Một số loại đệ qui

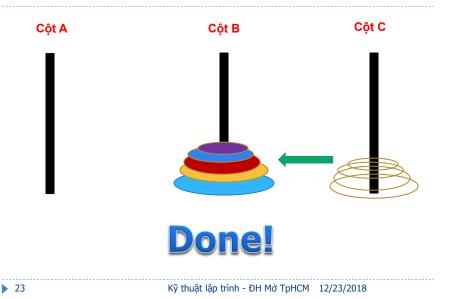


1. Giới thiệu 4. Bài toán Tháp Hà Nội 2. Hàm đệ qui 5. So sánh đệ qui với lặp 3. Môt số loại đê qui





Giới thiệu
 Hàm đệ qui
 Một số loại đệ qui
 So sánh đệ qui với lặp



```
1. Giới thiệu4. Bài toán Tháp Hà Nội2. Hàm đệ qui5. So sánh đệ qui với lặp3. Một số loại đệ qui
```

- Giải thuật đệ qui bài toán Tháp Hà Nội:
 - ▶ Di chuyển (số đĩa 1) từ cột A sang cột C (cột trung gian)
 - Di chuyển đĩa cuối cùng từ cột A sang cột B (cột đích)
 - ▶ Di chuyển (số đĩa 1) từ cột C sang cột B dùng cột A làm trung gian.

Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

≥ 24

- 1. Giới thiêu
- 2. Hàm đệ qui

- 4. Bài toán Tháp Hà Nội
- Môt số loại để qui
- Giải thuật đệ qui bài toán Tháp Hà Nội:
 - ▶ Di chuyển (số đĩa 1) từ cột A sang cột C (cột trung gian)
 - Di chuyển đĩa cuối cùng từ cột A sang cột B (cột đích)
 - ▶ Di chuyển (số đĩa 1) từ cột C sang cột B dùng cột A làm trung gian.

```
int main()
{
    chuyendia(3, 'A', 'B', 'C');
}
```

> 25

Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

- . Giới thiệu
- 2. Hàm đệ qui
- 3. Một số loại đệ qu

- 4. Bài toán Tháp Hà Nội
- 5. So sánh đệ qui với lặp

	Đệ qui (recursion)	Lặp (iteration)
Dùng cấu trúc điều khiển	Cấu trúc lựa chọn	Cấu trúc lặp
Lặp lại	Lặp lại qua lời gọi hàm	Dùng cấu trúc lặp tường minh
Kiểm tra diều kiện dừng	Trường hợp cơ sở	Điều kiện lặp có giá trị sai
Liên tục tiếp cận điều kiện dừng	Phiên bản mới đơn giản	Cập nhật bién đếm
Lặp vô tận	Nếu bước đệ qui không giảm bớt vấn đề, không thể hội tụ về trường hợp cơ sở	Nếu điều kiện lặp luôn thỏa

26



27